

Số: 229/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 17 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 316/2020/TLST-VDS ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Thế S, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 71F Khu phố H, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Bà Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: ấp AV, xã ĐPH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 19/11/2012. Sau khi ly hôn bà Nguyễn Xuân H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Nguyễn Xuân H không yêu cầu ông Huỳnh Thế S cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Huỳnh Thế S được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 003352 ngày 28/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố

Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S có 01 con chung tên Huỳnh Tấn P, sinh ngày 19/11/2012. Sau khi ly hôn bà Nguyễn Xuân H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Nguyễn Xuân H không yêu cầu ông Huỳnh Thế S cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Huỳnh Thế S được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Xuân H và ông Huỳnh Thế S phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 003352 ngày 28/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã ĐPH, h.MCN;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang